TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2023/DS-ST
Ngày 03-8-2023
"Về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đông Hồ

Ông Nguyễn Văn Mầm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trần Bích Trâm – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 181/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2023 về "tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2023/QĐXXST- DS ngày 28 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 270/2023/QĐST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam (viết tắt là Ngân hàng).

Trụ sở: Tòa nhà CC5, Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh Biên – Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Cái Nước (có mặt).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Tấn P, sinh năm 1962 (vắng mặt).

Bà Lưu Thị V, sinh năm 1972 (vợ ông P, vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Ấp S, xã T, huyện C, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và bản tự khai cùng đề ngày 08 tháng 5 năm 2023, nguyên đơn trình bày yêu cầu:*

Căn cứ Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông Nguyễn Tấn P và bà Lưu Thị V với Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Cái Nước, theo đó ông P và bà V đã vay vốn tại ngân hàng, gồm món vay như sau: Mã món vay số

6600000711581833 ngày 29/11/2017 vay với số tiền gốc là 41.000.000 đồng, chương trình cho vay ủy thác qua Chi hội Nông dân xã Thạnh Phú – huyện Cái Nước, hạn trả vào ngày 07/11/2022, lãi suất cho vay 0,55%/tháng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông P và bà V không thanh toán được khoảng tiền gốc và tiền lãi. Đã đến hạn trả nợ theo hợp đồng, nhưng ông P và bà V không thực hiện nghĩa vụ của mình, nên Ngân hàng yêu cầu ông P và bà V phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc là 41.000.000 đồng, tiền lãi đến ngày 03/8/2023 với số tiền là 10.200.518 đồng.

* Đối với ông Nguyễn Tấn P và Lưu Thị V đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng ông P và bà V không tham gia phiên họp và phiên hòa giải, ông bà cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

** Tại phiên toà:*

- Người đại diện ủy quyền của nguyên đơn, ông Trần Thanh Biên bảo lưu yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Tấn P và bà Lưu Thị V có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc là 41.000.000 đồng, tổng số tiền lãi tính đến ngày 03/8/2023 là 10.200.518 đồng và lãi phát sinh đến thời điểm tất toán món nợ;

- Ông Nguyễn Tấn P và bà Lưu Thị V vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, buộc ông P và bà V thanh toán tổng số tiền vay là 51.200.518 đồng và lãi suất phát sinh đến khi thanh toán xong nợ vay, án phí ông P và bà V phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Tấn P và bà Lưu Thị V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ xét xử lần 2 mà ông bà vắng mặt không lý do; Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Tấn P và bà Lưu Thị V.

[2] Xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ông P và bà V, cùng cư trú tại ấp Sở Tại – xã Thạnh Phú – huyện Cái Nước ký kết hợp đồng tín dụng vay tiền với Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Cái Nước, vay tiền không thế chấp tài sản. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo quy định tại khoản 3 Điều 26,

Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng bảo lưu yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Tấn P và bà Lưu Thị V thực hiện hợp đồng tín dụng (sổ vay vốn). Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với hồ sơ mã vay vốn số 6600000711581833, hạn trả nợ cuối cùng là 07/11/2022, khi đến hạn trả nợ mà ông P và bà V không thực hiện trả tiền gốc là 41.000.000 đồng, về khoản lãi: Căn cứ hợp đồng tín dụng (sổ vay vốn) hai bên đã ký kết, lãi suất trong hạn là 0,55%/tháng, do từ khi ký kết hợp đồng ông P và bà V không thực hiện việc trả tiền gốc và đóng lãi, nay hợp đồng đã đến hạn thanh toán, ông bà đã vi phạm nghĩa vụ được quy định trong hợp đồng tín dụng đã ký kết; Do đó, ông P và bà V phải có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc là 41.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 03/8/2023 với số tiền là 10.200.518 đồng.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc vợ chồng ông Nguyễn Tấn P và bà Lưu Thị V phải thanh toán số tiền gốc là 41.000.000 đồng, tổng số tiền lãi còn nợ tính đến ngày 03/8/2023 là 10.200.518 đồng.

Từ ngày 04/8/2023 ông P và bà V còn phải tiếp tục chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền gốc còn nợ nêu trên, theo mức lãi suất được quy định trong sổ vay vốn (hợp đồng tín dụng) đến khi thanh toán dứt nợ vay.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Ông Nguyễn Tấn P và bà Lưu Thị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm = 51.200.518 đồng x 5% = 2.560.000 đồng *(Hai triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng, tính tròn số)*.

- Phần Ngân hàng được miễn nộp án phí nên không đặt ra xem xét.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

1. Buộc vợ chồng ông Nguyễn Tấn P và bà Lưu Thị V có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền gốc còn nợ là 41.000.000 đồng, tổng số tiền lãi còn nợ tính đến ngày 03/8/2023 là 10.200.518 đồng.

Từ ngày 04/8/2023 ông P và bà V còn phải tiếp tục chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán nêu trên, theo mức lãi suất được quy định tại sổ vay vốn (hợp đồng tín dụng) đến khi thanh toán dứt nợ vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5%:

- Ông Nguyễn Tấn P và bà Lưu Thị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 2.560.000 đồng *(Hai triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng, tính tròn số)*, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

- Phần Ngân hàng được miễn nộp tạm ứng phí, nên không đặt ra xem xét.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự."

Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Trần Hoàng Tuấn